TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH THÁI BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 81/2022/HSPT

Ngày 09 tháng 11 năm 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH THÁI BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Hà

Các Thẩm phán: Bà Nguyễn Thị Phương Thảo

Bà Nguyễn Thị Thanh Bình

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hòa - Thư ký TAND tỉnh Thái Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Bình tham gia phiên tòa:

Bà Nguyễn Thị Vân Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 11 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Thái Bình xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 123/2022/HSPT ngày 04/10/2022 do có kháng cáo của bị cáo Trịnh Văn T đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 41/2022/HSST ngày 08/8/2022 của Tòa án nhân dân huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình.

Bị cáo kháng cáo: Trịnh Văn T, sinh ngày 22/11/1960 tại Thái Bình; nơi cư trú: Thôn P, xã T, huyện V, tỉnh Thái Bình; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: 7/10; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trịnh Văn L và bà Phạm Thị P (đều đã chết); vợ Đặng Thị T và có 04 con; tiền án: không; tiền sự: Không. Nhân thân: Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 172/QĐ-XPVPHC ngày 17/3/2007 của Công an huyện Vũ Thư (phạt cảnh cáo) về hành vi đánh bạc. Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 193/QĐ/XPVPHC ngày 27/12/2010 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Vũ Thư (phạt tiền) về hành vi làm chủ lô đề (nộp phạt ngày 27/12/2012). Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt.

Trong vụ án còn có bị cáo Nguyễn Văn Q không liên quan đến kháng cáo nên Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 17 giờ 30 ngày 13/02/2022, sau khi nhận được đơn tố giác của quần chúng nhân dân về việc Trịnh Văn T có hành vi ghi số lô, số đề tại nhà bị cáo gây mất trật tự tại khu dân cư, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Vũ Thư đã tiến hành kiểm tra tại nhà bị cáo T. Bị cáo T thừa nhận có hành vi ghi (bán) số lô, số đề và tự nguyện giao nộp 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu SamSung A02S. Khi kiểm tra điện thoại của bị cáo, truy cập vào mục lưu trữ trong tài khoản Zalo còn lưu giữ ảnh chụp là tin nhắn thể hiện việc bị cáo T bán số lô, số đề cho Nguyễn Văn Q, sinh ngày 06/02/1985, trú tại thôn T, xã H, huyện V, tỉnh Thái Bình. Căn cứ lời khai của bị cáo T, bị cáo Q và tài liệu thu thập, xác định được hành vi đánh bạc bằng hình thức ghi số lô, số đề giữa hai bị cáo như sau:

Khoảng 16 giờ 30 phút ngày 12/02/2022, Nguyễn Văn Q sử dụng tài khoản Zalo có nickname "Duy Quyen" được lập bằng số điện thoại 0963452112 của bị cáo Q nhắn tin đến tài khoản Zalo có nick name "Tu Thanh" được lập bằng số điện thoại 0975914851 của T để mua các số đề (dự đoán 2 số cuối cùng của giải đặc biệt của kết quả xổ số kiến thiết miền Bắc), số lô (dự đoán 2 số cuối cùng của tất cả các giải của kết quả xổ số kiến thiết miền Bắc), đề 4 càng (dự đoán 4 số cuối cùng của giải đặc biệt kết quả xổ số kiến thiết miền Bắc), đề 3 càng (dự đoán 3 số cuối cùng của giải đặc biệt kết quả xổ số kiến thiết miền Bắc). Bị cáo Q mua đề 4 càng gồm các số: 2867 x 50.000đồng, 3328 x 50.000 đồng; đề 3 càng gồm các số: 867 x 50.000 đồng, 328 x 100.000 đồng; số đề gồm các số: 67 x 100.000 đồng, 28 x 50.000 đồng, 11 x 150.000 đồng, 55 x 30.000 đồng, 53 x 50.000đồng, 36 x 100.000 đồng, 36 x 500.000 đồng, đề chập x 180.000 đồng (nghĩa là các số: 00, 11, 22, 33, 44, 55, 66, 77, 88, 99 mỗi số là 18.000 đồng), đề đầu 7 x 80.000 đồng (nghĩa là các số: 70, 71, 72, 73, 74, 75, 76, 77, 78, 79 mỗi số là 8.000 đồng); số lô gồm các số: 36 x 300 điểm, 14 x 10 điểm, 10 x 10 điểm, 71 x 15 điểm (bị cáo T bán 01 điểm lô

là 23.000 đồng). Tổng số tiền bị cáo Q mua các số lô, số đề của T là: 9.540.000 đồng.

Căn cứ kết quả xổ số kiến thiết miền Bắc ngày 12/02/2022, bị cáo Q trúng thưởng các số: số đề "72" (mua 8.000 đồng), tỷ lệ trả thưởng 1 x 80 (nghĩa là cứ 1.000 đồng khi trúng thưởng sẽ được trả 80.000 đồng), số tiền trúng thưởng là 8.000 đồng x 80 = 640.000 đồng; số lô "71" (mua 15 điểm), tỷ lệ trả thưởng là 80.000 đồng/1 điểm, số tiền trúng thưởng là: 15 điểm x 80.000 đồng =1.200.000 đồng. Tổng số tiền bị cáo Q trúng thưởng là 1.840.000 đồng.

Như vậy, tổng số tiền đánh bạc giữa bị cáo Q và T (bao gồm tiền mua các số lô, số đề và tiền trúng thưởng, trả thưởng) là 11.380.000 đồng. Tuy nhiên, vì quen biết nên bị cáo Q và bị cáo T chưa trả tiền và thanh toán tiền thắng do mua số lô, số đề cho nhau.

Bản án hình sự sơ thẩm số 41/2022/HSST ngày 08/8/2022 của Tòa án nhân dân huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình quyết định:

1. Tuyên bố các bị cáo Trịnh Văn T, Nguyễn Văn Q phạm tội "Đánh bạc".

2. Về hình phạt: Áp dụng khoản 1, 3 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 38, Điều 50, Điều 58 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Trịnh Văn T 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt đi thi hành án. Phạt bổ sung 15.000.000 đồng (mười lăm triệu) để sung công quỹ Nhà nước.

Ngoài ra bản án còn xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Q 06 (sáu) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo và quyết định về xử lý vật chứng, án phí, tuyên quyền kháng cáo theo quy định pháp luật

Ngày 19 tháng 8 năm 2022, bị cáo Trịnh Văn T kháng cáo đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm xem xét cho bị cáo hưởng án treo.

Tại phiên tòa, bị cáo vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo và trình bày: bản thân bị cáo rất ân hận về hành vi phạm tội của mình, nhưng hiện tại sức khỏe bị cáo rất yếu, có nhiều bệnh nền do di chứng sốt rét thời kỳ đi thanh niên xung phong để lại nên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo xin được hưởng án treo của bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Bình sau khi phân tích toàn bộ nội dung vụ án, xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của bị cáo,

xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo, xem xét nội dung kháng cáo của bị cáo, đã đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện Vũ Thư.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bản án sơ thẩm xét xử bị cáo đã đúng người đúng tội nên bị cáo chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết giảm nhẹ, nhân thân của bị cáo cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của đơn kháng cáo: Kháng cáo của bị cáo Trịnh Văn T làm trong thời hạn luật định nên được xét xử theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Xét hành vi phạm tội của bị cáo thì thấy: Tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai nhận về hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, nên có cơ sở xác định: Ngày 12/02/2022, Trịnh Văn T và Nguyễn Văn Q có hành vi đánh bạc trái phép bằng hình thức mua, bán số lô, số đề với tổng số tiền đánh bạc là 11.380.000 đồng (trong đó bị cáo Q mua các số lô, số đề của bị cáo T với số tiền là 9.540.000 đồng, số tiền bị cáo Q trúng thưởng là 1.840.000 đồng). Vì vậy, Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo Trịnh Văn T, Nguyễn Văn Q về tội "Đánh bạc" theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Xét kháng cáo của bị cáo Trịnh Văn T: Hội đồng xét xử thấy rằng hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự công cộng, làm ảnh hưởng đến tình hình trị an, gây dư luận không tốt trên địa bàn khu dân cư nơi xảy ra vụ án. Bị cáo có nhân thân xấu, không phải chịu tình tiết tăng nặng nào và được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ để xử phạt bị cáo Trịnh Văn T 06 tháng tù là hoàn toàn phù hợp. Bị cáo T kháng cáo xin được hưởng án treo, nhưng các căn cứ bị cáo đưa ra đã được Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng cho bị cáo, bị cáo không có tình tiết nào mới. Mặt khác, bị cáo là người có nhân thân không tốt, đã 02 lần bị xử phạt hành chính về các hành vi đánh bạc, nhưng không

chịu lấy đó làm bài học để tự rèn luyện, cải tạo bản thân mà lại phạm tội. Do đó, Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, cần giữ nguyên án sơ thẩm về biện pháp chấp hành hình phạt đối với bị cáo Trịnh Văn T.

[4] Về án phí: Kháng cáo của bị cáo Trịnh Văn T không được chấp nhận, nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trịnh Văn T, giữ nguyên bản án sơ thẩm số 41/2022/HSST ngày 08 tháng 8 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình.

1.1. Tuyên bố: Bị cáo Trịnh Văn T phạm tội "Đánh bạc".

1.2. Áp dụng khoản 1, 3 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 50; Điều 58 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Trịnh Văn T 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt thi hành án.

2. Về án phí phúc thẩm: căn cứ Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo Trịnh Văn T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án 09 tháng 11 năm 2022.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Thái Bình;
- TAND, VKSND, CA huyện Vũ Thư;
- Bị cáo
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đỗ Thị Hà

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
CÁC THẨM PHÁN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Phương Thảo **Trấn Xuân Bằng** **Đỗ Thị Hà**